TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 23/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hoà Bình, ngày 12 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chi Nguyễn Thị Trang N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 20, phường T, thành phố H tỉnh B.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Khánh D, sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Tổ 14, phường L, thành phố H, tỉnh B

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Suối Hai- Ba Vì- Hà Nội

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 2 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Trang N và anh Phạm Khánh D

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Trang N và anh Phạm Khánh D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Không có

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Trang N và anh Phạm Khánh D đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Trang N tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003421 ngày 19/12/2017 của THADS Thành phố H được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND thị trấn V*
- *Lưu hồ sơ vụ án* *Đinh thị Ngọc Hà*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 17/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hoà Bình, ngày 22 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1993

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992

Đều ĐKHKTT tại: Minh Đức- Tứ Kỳ- Hải Dương

Hiện tạm trú tại: SN 05, Tổ 11, phường TB, Thành phố H, tỉnh B

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Nguyễn Văn H

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Nguyễn Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị N, anh H thỏa thuận giao 02 con chung là Nguyễn Bảo Ng sinh ngày 11/12/2014 và Nguyễn Bảo A sinh ngày 02/5/2017 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Chị N không yêu cầu anh H đóng góp phí tổn

nuôi con chung. Anh H được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi chị N yêu cầu. Anh H có quyền thăm nom chăm sóc các con chung.

- *Về tài sản chung:* Không có

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Nguyễn Văn H đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Cẩm N tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003329 ngày 02/12/2017 của THADS Thành phố H được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND xã M*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hoà Bình, ngày 23 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lã Thanh Ng , sinh năm 1977

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thanh Th , sinh năm 1984

Đều cư trú tại: Tổ 21, phường P Thành phố H, tỉnh B.

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lã Thanh Ng và chị Bùi Thanh Th

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lã Thanh Ng và chị Bùi Thanh Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung Lã Hồng Ph sinh ngày 12/11/2006; Lã Hạnh Ng sinh ngày 11/12/2009. Anh Ng và chị Th thỏa thuận giao con chung là Lã Hồng Ph cho anh Ng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là Lã Hạnh Ng cho chị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ng, chị Th có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh Ng, chị Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh Ng, chị Th đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Anh Lã Thanh Ng tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Ng đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003351 ngày 16/12/2017 của THADS Thành phố H được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND phường P*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hoà Bình, ngày 01 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 1 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị Th, sinh năm 1967

- *Bị đơn*: Ông Ngô Quang L, sinh năm 1965

Đều cư trú tại: Tổ 19, phường T, Thành phố H, tỉnh B.

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 2 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Th và ông Ngô Quang L

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Dương Thị Th và ông Ngô Quang L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Ngô Quang N sinh năm 1992 (đã trưởng thành) và Ngô Quang B sinh ngày 23/8/2000. Bà Th và ông L thỏa thuận giao con chung là Ngô Quang B cho bà Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Th chưa yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Ông L được tạm

hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi bà Th yêu cầu. Ông L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Bà Th, ông L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Th , ông L đều xác nhận không có

- *Về án phí*: bà Dương Thị Th tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Th đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003323 ngày 02/01/2018 của THADS Thành phố B được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND phường Đ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.* *Đinh Thị Ngọc Hà*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 36/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hoà Bình, ngày 2 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Anh Ch, sinh năm 1967

- *Bị đơn*: Bà Bùi Thị H , sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Tổ 16, phường Đ, Thành phố H, tỉnh B.

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Anh Ch và bà Bùi Thị H

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Anh Ch và bà Bùi Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Nguyễn Minh Đ sinh năm 1998 (đã trưởng thành) và Nguyễn Quang Th sinh ngày 31/12/2010. Ông Nguyễn Anh Ch và bà Bùi Thị H thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quang Th cho bà H được trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ch tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) kể từ tháng 4/2018 đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Ông Ch có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Anh Ch và bà Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ông Nguyễn Anh Ch và bà Bùi Thị H đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Ông Nguyễn Anh Ch tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuoi con cho bà Bùi Thị H . Ông Ch đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0003145 ngày 19/2/2018 của THADS Thành phố H. Nay chuyển thành án phí.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND phường Đ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.* *Đinh Thị Ngọc Hà*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 177/2017/QĐST-HNGĐ	*TP Hoà Bình, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 223/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1987

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1989

Đều trú tại: Xóm tân Tiến, xã Dân Chủ, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Văn Hùng sinh ngày 28/8/2011 cho anh Huy được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Huy chưa yêu cầu chị Mai cấp dưỡng

nuôi con chung. Chị Mai được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi anh Huy yêu cầu. Chị Mai có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Không có

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mai tự nguyện nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Mai đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0003268 ngày 10/8/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND xã Dân Chủ*
- *Lưu hồ sơ vụ án*